

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày 17 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Minh Sử

Ông Đỗ Trọng Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tinh - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021;

Đối với bị cáo: **Ngô Quốc D**, sinh ngày 12/01/1990 tại: Xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn C, Xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Quốc H và bà Trịnh Thị P; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 28/10/2014, Ngô Quốc D bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 57/2014/HSST.

- Ngày 10/02/2015, Ngô Quốc D bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 57/2014/HSST ngày 28/10/2014 của Tòa án nhân

dân huyện Thọ Xuân, buộc Ngô Quốc D phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 09 tháng tù, theo bản án số 06/2015/HSST.

- Ngày 23/4/2015, Ngô Quốc D bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 09 tháng tù, tại Bản án số 06/2015/HSST ngày 10/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, buộc Ngô Quốc D phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm 03 tháng tù, theo Bản án số 20/2015/HSST. Ngô Quốc D đã chấp hành xong bản án ngày 14/12/2017.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2020 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Trịnh Thị P, sinh năm 1965, địa chỉ: Thôn C, Xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2. Anh Ngô Quốc T2, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn C, Xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Khuru T2 D, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn C, Xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 27/12/2020, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thọ Xuân do ông Nguyễn Hải Đăng - Điều tra viên làm tổ trưởng làm nhiệm vụ tại thôn Phú Hậu 1, Xã T1, huyện T phát hiện Ngô Quốc D có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ tại túi áo bên phải Ngô Quốc D đang mặc có 01 túi nylon, bên trong có 02 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn và số tiền 500.000đ gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ. Tổ công tác đã đưa D về trụ sở Công an xã Trường Xuân lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tiền và niêm phong vật chứng là 01 túi nylon làm bằng vỏ bom kim tiêm bên trong có chứa 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong phong bì niêm phong ký hiệu M.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Quốc D phát hiện thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu trắng hồng, điện thoại đã qua sử dụng; 01 chiếc tất chân màu đen bên trong chứa gói nhỏ bọc bằng 02 lớp túi nylon màu trắng, tiếp đến là lớp nylon màu hồng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1.

Ngày 29/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với tang vật thu giữ và niêm phong trong phong bì ký hiệu M, M1. Tại Bản kết luận giám định số 201/PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng

0,235g, loại Heroine; Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 33,892g, loại Heroine.

Quá trình điều tra, D khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là vào ngày 25/12/2020, D mua của một người đàn ông tên Bằng tại thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn với giá 7.000.000 đồng về cất giấu để sử dụng dần. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người bán ma túy cho D, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng thu giữ khi khám nhà D. Quá trình điều tra xác định: số tiền 500.000 đồng là tài sản của D không phải là vật chứng vụ án; chiếc điện thoại là tài sản của bà Trịnh Thị P (là mẹ đẻ của D), nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, có ghi “Phong bì niêm phong mẫu vật vụ Ngô Quốc D”; 01 chiếc tất chân màu đen, đã qua sử dụng. Hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTX ngày 05/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo Ngô Quốc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Quốc D thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Quốc D từ 10 năm 06 tháng đến 10 năm 09 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, có ghi “Phong bì niêm phong mẫu vật vụ Ngô Quốc D”; 01 chiếc tất chân màu đen, đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chi án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 27/12/2020 Ngô Quốc D đã có hành vi cất giấu trong người và nơi ở của mình 34,127g ma túy, loại: Heroine, nhằm mục đích sử dụng cá nhân thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thọ Xuân phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật nêu trên.

Bị cáo Ngô Quốc D có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây nên tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập... ; mà còn là điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS (một hiểm họa toàn cầu chưa có thuốc chữa). Tội phạm về ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự. Bị cáo Ngô Quốc D có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, đã từng phải đi chấp hành án phạt tù về tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải xử lý vụ án nghiêm minh, xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, bắt cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, cũng như đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có mẹ đẻ, ông nội, ông ngoại là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương, huân chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm

cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: Cần thiết phải xử phạt bị cáo Ngô Quốc D bằng hình phạt tù, với mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo D là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về tang vật thu giữ:

Toàn bộ bao gói mở niêm phong và số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, có ghi “Phong bì niêm phong mẫu vật vụ Ngô Quốc D”; 01 chiếc tất chân màu đen (đã qua sử dụng), là vật chứng vụ án, nên cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng thu giữ khi khám nhà D. Quá trình điều tra xác định: số tiền 500.000 đồng là tài sản của D, không phải là vật chứng vụ án; chiếc điện thoại là tài sản của bà Trịnh Thị P (là mẹ đẻ của D), nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định, là phù hợp.

[8] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

Quá trình điều tra, bị cáo Ngô Quốc D khai nguồn gốc số ma túy bị bắt giữ là bị cáo mua của một người đàn ông tên Bằng tại thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn về cất giấu để sử dụng dân. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được người bán ma túy cho D, nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ngô Quốc D 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, có ghi “Phong bì niêm phong mẫu vật vụ Ngô Quốc D ”; 01 chiếc tất chân màu đen, đã qua sử dụng. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 26 ngày 19/02/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Quốc D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Quốc D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tiến